

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 05 tháng 02 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Việt Giang.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Tiến Dũng.
2. Ông Nguyễn Ngọc Tâm.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh T - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tri - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đồng Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/01/1983; Nơi sinh: Huyện P, tỉnh Phú Thọ. ĐKKHKT: Khu 9 xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Đồng Văn T, đã chết; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con cả; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1988; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đồng Văn T, sinh năm 1983, trú tại: Khu 9 xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2020, Đồng Văn T đi một mình đến khu vực ngã ba Đền Hùng thuộc xã H, thành phố V, tỉnh

Phú Thọ với mục đích mua ma túy. T gặp một người đàn ông (T không biết tên, tuổi, địa chỉ) và mua của người này 01 gói ma túy Heronie với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), gói Heroine có đặc điểm là túi nilon màu trắng, có viền xanh, mép túi có khuy bấm. Sau khi mua được ma túy, T đã sử dụng một phần, phần còn lại T cất giấu trong túi quần để khi nào có nhu cầu thì sẽ tiếp tục sử dụng.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Đồng Văn T một mình đi đến khu vực khu công nghiệp Đ, huyện P thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (T không biết tên, địa chỉ, T mới quen cách khoảng 4 ngày trong quá trình cùng làm thuê tại khu công nghiệp Đ, huyện P) và được người này thuê cầm số tiền 2.400.000đ đi đến khu vực đường vào ga Tiên Kiên thuộc thị trấn H, huyện L gặp một người đàn ông tên là T để đưa số tiền 2.400.000đ và nhận 06 hộp pháo giàn loại 36 đem về khu vực cổng Khu công nghiệp Đ đưa cho người đàn ông này sẽ được trả công 300.000đ. T đi taxi (do người đàn ông thuê đã trả tiền cước trước) đến điểm hẹn gặp người đàn ông tên là T đưa tiền và nhận pháo như giao hẹn (T không biết tên chính xác, tuổi, và địa chỉ của người này). Sau đó T cầm trên tay số pháo nói trên được đúc trong bao tải màu trắng đi đến đoạn đường liên xã thuộc khu 13 thị trấn H với mục đích mang pháo về cổng Khu công nghiệp Đ đưa cho người thuê để nhận tiền công thì bị lực lượng Công an huyện Lâm Thao kiểm tra và phát hiện vi phạm, lập biên bản sự việc, tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 bao tải màu trắng đã qua sử dụng bên trong có 05 khối hộp đều có kích thước 15x15x15cm, bên ngoài mỗi hộp đều bọc lớp giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu, đường kính 2,5cm liên kết với nhau và 01 khối hộp có kích thước 15x13x13cm, bên ngoài mỗi hộp đều bọc lớp giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu, đường kính 2cm liên kết với nhau;

- 01 túi nilon màu trắng, có viền xanh, mép túi có khuy bấm bên trong có chứa chất bột cục màu trắng;

- 01 xilanh loại 05ml đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng đen, số imei 861485031276190;

- Số tiền 36.000vnd.

Công an huyện Lâm Thao đã niêm phong 06 khối hộp và 01 túi nilon đã thu giữ của T theo đúng quy định để phục vụ công tác giám định.

Thực hiện kiểm tra điện thoại di động thu giữ của Đồng Văn T thể hiện không có các nội dung dữ liệu liên quan đến hành vi vi phạm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đồng Văn T tại khu 9 xã T, huyện P. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 16/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định pháo nổ đối với 06 khối hộp, giám định chất ma túy đối với chất bột cục chứa trong 01 túi nilon thu giữ của Đồng Văn T. Tại Bản kết luận giám định số 16 ngày 19/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *06 khối hộp gửi đến giám định, trong đó có 05 khối hộp đều có kích thước 15x15x15cm, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu liên kết với nhau và 01 khối hộp có kích thước 13x13x15cm, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu liên kết với nhau đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của mẫu vật gửi giám định là 08kg. Hoàn trả lại 7,5kg pháo cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tại Bản kết luận giám định số 17 ngày 19/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *Mẫu chất bột, cục màu trắng được chứa bên trong túi nilon gửi giám định là ma túy; có khối lượng là: 0,183 gam, loại: Heroine.**

** Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,129 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSLT ngày 22/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố bị cáo Đồng Văn T về tội "*Tàng trữ hàng cấm*" quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử T bố bị cáo Đồng Văn T phạm tội "*Tàng trữ hàng cấm*" và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự. T bố bị cáo Đồng Văn T phạm tội "*Tàng trữ hàng cấm*" và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Đồng Văn T từ 09 đến 12 tháng tù về tội "*Tàng trữ hàng cấm*"; từ 18 đến 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt buộc Đồng Văn T phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội từ 27 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/12/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đồng Văn T.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 7,5 kg pháo cùng toàn bộ bao gói gửi giám định, được niêm phong dán kín trong 01 hộp catton, bên ngoài hộp có dán 04 giấy niêm phong, trên các giấy niêm phong có các loại chữ ký của những người liên quan và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ; 01 bì niêm phong, mặt trước ghi hoàn lại 0,129 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, có 05 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán; 01 xilanh nhựa loại 05ml đã qua sử dụng.

Vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao bàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2021.

- Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng đen, số imei 861485031276190 và số tiền 36.000đ (Ba mươi sáu nghìn đồng).

Về án phí: Bị cáo Đồng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các vật chứng được thu giữ, bản kết

luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 15/12/2020 tại khu 13 thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ, Đồng Văn T, sinh năm 1983, trú tại: khu 9 xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ có hành vi tàng trữ trái phép 08 kg pháo nổ. Ngoài ra, Đồng Văn T còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,183 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Từ những căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đồng Văn T phạm tội "Tàng trữ hàng cấm", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ hàng cấm của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh và lưu thông hàng hóa và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội và xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy cần xử lý bị cáo thật nghiêm khắc tương xứng với các hành vi phạm tội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đồng Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đồng Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi xem xét nhân thân, đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 điều 191 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Qua xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L và thẩm vấn công khai tại phiên

tòa xét thấy bị cáo Đồng Văn T không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 7,5 kg pháo cùng toàn bộ bao gói gửi giám định, được niêm phong dán kín trong 01 hộp catton, bên ngoài hộp có dán 04 giấy niêm phong, trên các giấy niêm phong có các loại chữ ký của những người liên quan và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Đây là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 bì niêm phong, mặt trước ghi hoàn lại 0,129 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, có 05 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán; 01 xilanh nhựa loại 05ml đã qua sử dụng. Đây là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng đen, số imei 861485031276190 và số tiền 36.000đ. Các tài sản này là của Đồng Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội, vì vậy cần trả lại cho bị cáo T nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T ở khu vực ngã ba Đền Hùng thuộc xã H, người đàn ông thuê T vận chuyển pháo tại khu vực công Khu công nghiệp Đ, huyện P và người đàn ông giao pháo cho T tại khu vực đường vào ga Tiên kiên, thị trấn H thì T đều không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ đặc điểm để làm cơ sở nhận dạng, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đồng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự. T bị cáo Đồng Văn T phạm tội "Tàng trữ hàng cấm" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đồng Văn T 09 (Chín) tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm"; 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc Đồng Văn T phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đồng Văn T.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 7,5 kg pháo cùng toàn bộ bao gói gửi giám định, được niêm phong dán kín trong 01 hộp catton, bên ngoài hộp có dán 04 giấy niêm phong, trên các giấy niêm phong có các loại chữ ký của những người liên quan và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ; 01 bì niêm phong, mặt trước ghi hoàn lại 0,129 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, có 05 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán; 01 xilanh nhựa loại 05ml đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng đen, số imei 861485031276190 và số tiền 36.000đ (Ba mươi sáu nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lbàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện Ltheo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2021.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đồng Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án bị cáo có quyền kháng cáo.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THAHS CA huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THADS huyện Lâm Thao;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Việt Giang